

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ML
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 30 -9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Nguyên Hiệu trưởng Trường Nguyễn Bá Ngọc, thị xã ML, tỉnh Điện Biên

2. Ông Lò Văn Hưng - Nguyên Bí thư đoàn thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Lò Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/3/1999; Tại: Huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản O, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn N (Đã chết) và bà Khoảng Thị Ch, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 13/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Lò Văn K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/10/2002; Tại: Thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản O, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn N (Đã chết) và bà Khoàng Thị Ch, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 13/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Cháu Sùng A D; sinh ngày 04/5/2006; trú tại: Bản H, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Sung A M, sinh năm 1986; trú tại: Bản H, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

* **Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Khoàng Thị Ch; Sinh năm 1977; trú tại: Bản O, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- Anh Nguyễn Văn S, Sinh năm 1982; trú tại: Tổ 06, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

* **Người làm chứng:**

- Cháu Sùng A T1; Sinh ngày 27/5/2008; trú tại: Bản H, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Sùng A T1: Anh Sùng A T; Sinh năm 1982; trú tại: Bản H, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- Cháu Giàng A P; Sinh ngày 29/8/2003; trú tại: Bản H, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Giàng A P: Anh Giàng A C; trú tại: Bản H, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/3/2021, Lò Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đỏ, đen BKS 27X1-023.44 chở em trai Lò Văn K đi đến cầu bản Mo, xã L, thị xã ML Ch. Khi đến nơi, K nhìn thấy ba cháu Sùng A D, Sùng A T1, Giàng A P đi từ xa đến, thấy ba cháu dùng điện thoại để soi đường, K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của các cháu. K bảo Q: “Sang bên kia xem có điện thoại để lấy không?”, Q đồng ý. Lò Văn Q điều khiển xe chở K đến gần ba cháu thì Lò Văn K nhận ra đó là các cháu

học sinh trường Trung học cơ sở xã L, nhìn thấy các cháu đang cầm túi nilon đựng cá nên K giả vờ hỏi M cá với giá 20.000 đồng rồi mượn điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 core màn hình cảm ứng của cháu Sùng A D (sinh ngày: 04/5/2006) là người dưới 16 tuổi đang cầm trên tay để soi cá kiểm tra. Do đoạn đường đang đứng mặt đường xấu, dốc và có đông người nên Lò Văn K và Lò Văn Q không thực hiện ngay hành vi chiếm đoạt tài sản. K trả lại điện thoại cho cháu D và bảo cháu D lên xe để đem cá về khu bản O cân lại cá, cháu Sùng A D đồng ý. Lò Văn Q điều khiển xe chở Lò Văn K và cháu D ngồi sau cùng đi về hướng Quốc lộ 12, khi đi đến đầu cầu bản Mo, thấy xung quanh không có ai, K bảo cháu D xuống xe rồi đưa điện thoại cho K để kiểm tra lại cá. Khi cháu D đưa điện thoại cho K cầm thì K bất ngờ bảo Lò Văn Q điều khiển xe chạy về phía Quốc lộ 12 để tẩu thoát rồi tiếp tục điều khiển xe chạy về phía chợ CK. Trên đường đi, K phát hiện chiếc điện thoại bị khóa bảo mật không mở được nên đã bảo Q chở đến quán điện thoại của anh Nguyễn Văn S ở tO 6, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên để phá khóa. Do đã mượn nên anh S hẹn K và Q hôm sau đến lấy điện thoại. Khoảng 09 giờ ngày 16/3/2021, Lò Văn Q một mình đến quán điện thoại của anh Nguyễn Văn S, do không có tiền để trả tiền phá khóa nên Q đã bán chiếc điện thoại chiếm đoạt được cho anh Nguyễn Văn S, sau khi trừ đi tiền công phá khóa, anh S đưa cho Q 400.000 đồng. Lò Văn Q giữ lại 50.000 đồng để đi xăng, còn 350.000 đồng Q đưa cho K. Số tiền đó K đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 16/3/2021 sau khi có đơn trình báo của cháu Sùng A D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML sau khi tiếp nhận đã điều tra theo đúng thẩm Quyền. Ngày 13/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã ra lệnh bắt tạm giam đối với Lò Văn Q và Lò Văn K thu giữ được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 core màn hình cảm ứng do anh Nguyễn Văn S giao nộp và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đỏ, đen BKS 27X1-023.44.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 121/KL - HĐĐGTS ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã kết luận tài sản các bị cáo cướp giật gồm: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 core, đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng các bị cáo đã thừa nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSML, ngày 15/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lò Văn K và Lò Văn Q về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND thị xã ML, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy

tổ bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt các bị cáo Lò Văn K và Lò Văn Q mỗi bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu xem xét; Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm án, ngoài ra các bị cáo không có ý kiến gì khác.

Bị hại, đại diện của bị hại, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S, người làm chứng và đại diện cho người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Khoảng Thị Ch nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở Nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Các bị cáo thừa nhận, để có tiền tiêu sài cá nhân mà không phải mất sức lao động nên vào khoảng 21 giờ ngày 15/3/2021 lợi dụng thời gian trời tối, địa điểm vắng người đưa ra các thông tin nhằm tiếp cận và tạo sự sơ hở của chủ sở hữu, sau đó lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã có hành vi nhanh chóng, công khai cướp giật 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 core, đã qua sử dụng trị giá 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) của cháu Sùng A D là người dưới 16 tuổi. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, các bản cung và bản tự khai của các bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận điều tra và bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu là cháu học sinh trong độ tuổi dưới 16 tuổi. Do đó với hành vi và tài sản các bị cáo chiếm đoạt thì các bị cáo đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản” theo Q định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo Lò Văn K có vai trò vừa là người xúi giục vừa là người thực hành, bị cáo Lò Văn Q có vai trò là người thực hành cùng với Lò Văn K. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự để Quyết định hình phạt đối với

từng bị cáo. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là rất nghiêm trọng, có động cơ, mục đích cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến Quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn thị xã ML, gây tâm lý hoang mang cho các cháu học sinh còn trong độ tuổi cấp sách đến trường. Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý trước pháp luật và cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra để các bị cáo lấy đó là bài học cho mình, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và đồng thời để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, bản thân các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, muốn có tiền tiêu sài mà không phải mất sức lao động nên đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thị xã ML.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ theo Q định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự, nhưng các bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, các bị cáo không có thu nhập nào khác, tài sản không có gì nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 core, đã qua sử dụng là các tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt của cháu Sùng A D và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đỏ, đen BKS 27X1-023.44 xác định là tài sản của chị Khoảng Thị Ch, chị Ch không biết việc các bị cáo đã tự ý lấy xe đi để

sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy việc trả lại các tài sản cho cháu D, chị Ch sẽ không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, giải Quyết vụ án và thi hành án nên ngày 05/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04, bằng cách trả lại cho chủ sở hữu và cùng ngày Công an thị xã ML đã bàn giao cho cháu D, chị Ch là phù hợp theo Quyết định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

- Bị hại, đại diện của bị hại, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S, người làm chứng và đại diện cho người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra, bị hại, người đại diện của bị hại khai đã nhận lại tài sản bị cướp giật ngoài ra không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Văn S là người đã M được tài sản các bị cáo cướp giật xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác. Người làm chứng và đại diện của người làm chứng đã có lời khai thể hiện quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 và Điều 305 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Đối với bị hại cháu Sùng A D và người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Khoàng Thị Ch sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S là người đã phá khóa bảo mật điện thoại và M chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 core với giá 400.000đ mà các bị cáo chiếm đoạt được của bị hại. Khi S M chiếc điện thoại trên của các bị cáo thì không biết điện thoại do các bị cáo phạm tội mà có do đó Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh S. Anh S không yêu cầu các bị cáo bồi thường lại số tiền, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chị Khoàng Thị Ch là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đỏ, đen BKS 27X1-023.44 mà các bị can sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định được, tối ngày 15/3/2021, bà Ch đi vắng không có nhà nên không biết các bị can sử dụng xe đi đâu, làm gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 400.000đ là tiền các bị cáo bán điện thoại chiếm đoạt của bị hại có được, bị cáo Q sử dụng 50.000 đồng để đo xăng, còn 350.000 đồng Q đưa cho bị cáo K.

Quá trình điều tra xác định bị cáo K đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết nên cơ quan điều tra không thu giữ lại được, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn K và Lò Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo Q định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên về hình phạt, tội danh, án phí, vật chứng là có căn cứ, phù hợp với Q định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục theo Quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về Quyền kháng cáo: Các bị cáo, Bị hại và người đại diện của bị hại, Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có Quyền kháng cáo theo Quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn K và Lò Văn Q đều phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn K **03 (Ba)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 13/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 13/6/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận đề nghị về việc không yêu cầu Tòa án xem xét giải Quyết về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo của các bị hại và những người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

4. Về biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Chấp nhận biên bản trao trả tài sản ngày 05/8/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML cho chủ sở hữu tài sản là cháu Sùng A D và chị Khoàng Thị Ch.

5. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn K và Lò Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có Quyền kháng cáo bản án, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Khoàng Thị Ch có Quyền kháng cáo phần bản án hoặc Quyết định có liên quan đến Quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2021). Bị hại và người đại diện của bị hại có Quyền kháng cáo bản án, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S có Quyền kháng cáo phần bản án hoặc Quyết định có liên quan đến Quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã ML;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã ML;
- Nhà tạm giữ CA thị xã ML;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- Bị cáo; Bị hại và người đại diện của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu